

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4815**/BTP-BTTP
V/v hướng dẫn quản lý, hạch
toán đối với khoản thù lao
công chứng

Hà Nội, ngày **31** tháng **12** năm 2015

39
06/01/2016

Kính gửi: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Vừa qua, Bộ Tư pháp nhận được phản ánh của một số địa phương, tổ chức hành nghề công chứng về vướng mắc liên quan đến việc quản lý, hạch toán đối với khoản thù lao công chứng. Về vấn đề này, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, tháo gỡ vướng mắc. Ngày 08 tháng 12 năm 2015, Bộ Tài chính đã có Văn bản số 18238/BTC-CDKT hướng dẫn quản lý, hạch toán đối với khoản thù lao công chứng.

Bộ Tư pháp đề nghị Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu Văn bản số 18238/BTC-CDKT và các văn bản pháp luật có liên quan, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng tại địa phương thực hiện.

Xin gửi kèm theo Văn bản số 18238/BTC-CDKT ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, hạch toán đối với các khoản thù lao công chứng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc (để b/c);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Công Thông tin Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC BỒ TRỢ TƯ PHÁP**


Đỗ Hoàng Yên

Số: ⁶³⁴13238/BTC-CDKT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2015

V/v Hướng dẫn quản lý, hạch
toán đối với khoản thù lao
công chứng

12-12-2015

Kính gửi: Bộ Tư Pháp

Trả lời công văn số 3066/BTP-BTTP của Bộ Tư pháp về đề nghị hướng dẫn quản lý hóa đơn và hạch toán kế toán đối với khoản thù lao công chứng của tổ chức hành nghề công chứng, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về quản lý hóa đơn

Theo quy định tại Điều 32 Luật công chứng số 53/2014/QH13 tổ chức hành nghề công chứng được quyền: "*Thu phí công chứng, thù lao công chứng, chi phí khác*".

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 3, Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 19/01/2012 hướng dẫn về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí công chứng:

"Khi thu phí, đơn vị thu phí phải lập và giao chứng từ thu cho đối tượng nộp phí, như sau:

a) Đối với đơn vị thu phí là Phòng công chứng, thực hiện lập và giao biên lai thu cho đối tượng nộp phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế.

b) Đối với đơn vị thu phí là Văn phòng công chứng, thực hiện lập và giao hóa đơn cho đối tượng nộp phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn".

Căn cứ quy định trên, trường hợp tổ chức hành nghề công chứng khi thu phí công chứng, thù lao công chứng và chi phí khác thì phải lập và giao chứng từ thu cho đối tượng nộp phí: (i) Trường hợp đối với đơn vị thu phí là *Phòng công chứng*, thực hiện lập và giao biên lai thu cho đối tượng nộp phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính (theo Thông tư 153/2012/TT-BTC ngày 17/9/2012 hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước); (ii) Trường hợp đơn vị thu phí là *Văn phòng công chứng*, thực hiện lập và giao hóa đơn cho đối tượng nộp phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn (theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ).

Đề việc lập và giao chứng từ thu khi thu phí của các tổ chức hành nghề công chứng theo đúng quy định thì đề nghị các tổ chức hành nghề công chứng

có thể liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trên địa bàn để được hướng dẫn thực hiện.

2. Về hạch toán kế toán đối với khoản thù lao công chứng

Căn cứ quy định Luật của công chứng số 53/2014/QH13: “*Tổ chức hành nghề công chứng bao gồm Phòng công chứng và Văn phòng công chứng*” (Khoản 5, Điều 2); “*Phòng công chứng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở tư pháp*” (Khoản 2, Điều 19); “*Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đối với loại hình công ty hợp danh*” (Khoản 1, Điều 22), theo đó việc tổ chức công tác kế toán phải phù hợp với loại hình đơn vị, cụ thể như sau:

- Trường hợp tổ chức hành nghề công chứng là *Phòng công chứng* thì thực hiện hạch toán kế toán và mở sổ sách theo hướng dẫn tại chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/6/2006 của Bộ Tài chính. Đơn vị sử dụng tài khoản 511- “Các khoản thu” để phân ánh các khoản thù lao công chứng phát sinh tại đơn vị và tình hình xử lý các khoản thu đó.

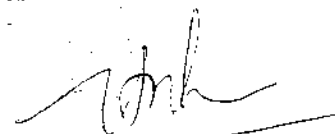
- Trường hợp tổ chức hành nghề công chứng là *Văn phòng công chứng* thì thực hiện hạch toán kế toán và mở sổ sách theo hướng dẫn tại chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành: Có thể lựa chọn áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hoặc Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa ban hành theo Quyết định số 48/2006/QĐ-BTC ngày 14/9/2006 đã được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 38/2011/TT-BTC ngày 04/10/2011 của Bộ Tài chính. Trong cả 2 trường hợp khoản thù lao công chứng được phân ánh vào tài khoản 511- “Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ”./.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Tài chính.//

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế;
- Lưu VT, Vụ CDKT.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN
VÀ KIỂM TOÁN
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Nhung